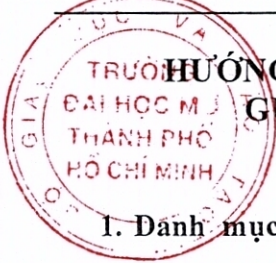


BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY

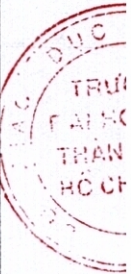
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness



HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
GUIDELINE FOR PROGRAMME DELIVERY
Ngành/Major: Kinh tế/Economics

1. Danh mục môn học tương đương – thay thế - đổi tên môn học/List of equivalent/alternative/rename courses

STT No.	Môn học trong chương trình cũ/ Course in previous programme			Môn học trong chương trình mới/ Course in current programme		
	Tên môn học/ Course name	Mã môn học/Course Code	Số tín chỉ/Credits	Tên môn học/Course name	Mã môn học/Course Code	Số tín chỉ/Credits
Danh mục môn học tương đương						
1.	Tài chính quốc tế	FINA2335	3	Tài chính quốc tế	FINA3301	3
2.	Thị trường tài chính phái sinh	FINA2337	3	Thị trường tài chính phái sinh	FINA3317	3
3.	Luật hành chính	BLAW1320	3	Luật hành chính	BLAW2302	3
4.	Thuế và hoạt động kinh doanh	FINA2331	3	Thuế và hoạt động kinh doanh	FINA3318	3
5.	Kế toán quốc tế 1	ACCO1332	3	Kế toán quốc tế 1	ACCO3317	3
Danh mục môn học thay thế						
1.	Giáo dục quốc phòng	DEDU1801	8	Giáo dục quốc phòng và an ninh: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	DEDU0301	3
2.				Giáo dục quốc phòng và an ninh: Công tác quốc phòng và an ninh	DEDU0202	2
3.				Giáo dục quốc phòng và an ninh: Quân sự chung	DEDU0103	1
4.				Giáo dục quốc phòng và an ninh: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	DEDU0204	2



my

STT No.	Môn học trong chương trình cũ/ Course in previous programme			Môn học trong chương trình mới/ Course in current programme		
	Tên môn học/ Course name	Mã môn học/Course Code	Số tín chi/Credits	Tên môn học/Course name	Mã môn học/Course Code	Số tín chi/Credits
Danh mục môn học đổi tên môn học						
1.	Kinh tế vi mô 1	ECON1301	3	Kinh tế vi mô	ECON1301	3
2.	Kinh tế vĩ mô 1	ECON1302	3	Kinh tế vĩ mô	ECON1302	3
3.	Kinh tế lượng 1	ECON1316	3	Kinh tế lượng	ECON1316	3
4.	Kinh tế vi mô 2	ECON1320	3	Kinh tế vi mô nâng cao	ECON1320	3
5.	Kinh tế vĩ mô 2	ECON1321	3	Kinh tế vĩ mô nâng cao	ECON1321	3
6.	Kinh tế lượng 2	ECON1322	3	Kinh tế lượng nâng cao	ECON1322	3

2. Những lưu ý khi thực hiện chương trình đào tạo/Remarks for programme delivery

a) Tính liên thông/Transferability

Chương trình đào tạo trình độ đại học đã chú ý đến tính liên thông, đảm bảo cho người học sau khi tốt nghiệp đại học có thể tiếp tục theo học ở trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ.

b) Xây dựng đề cương chi tiết các môn học/Course design

Trên cơ sở chương trình đào tạo, giảng viên biên soạn đề cương chi tiết các môn học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường với một số điểm cần lưu ý như sau:

- Về việc triển khai chi tiết các môn học, đảm bảo tính logic trong việc truyền đạt và tiếp thu các mảng kiến thức, có quy định các môn học trước, môn học tiên quyết;
- Về nội dung, trừ phần kiến thức tự chọn, các môn học còn lại là bắt buộc thực hiện. Nội dung trong đề cương là những nội dung cốt lõi của môn học, có thể bổ sung thêm nội dung hay thời lượng cho một môn học nào đó, phần thời lượng thêm vào được lấy từ thời lượng môn học tự học của khối kiến thức tương ứng;
- Về phần kiến thức tự chọn, sinh viên lựa chọn các môn học trên cơ sở số tín chỉ tích lũy quy định cho nhóm môn học tự chọn để đảm bảo tích lũy đủ số tín chỉ. Phần kiến thức tự chọn hằng năm có thể thay đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu cập nhật và hội nhập;
- Về yêu cầu thực hiện số lượng bài tập (nếu có) của các môn học, do giảng viên quy định nhằm giúp sinh viên nắm vững kiến thức lý thuyết, rèn luyện kỹ năng cần thiết;

- Về tài liệu học tập, tất cả các môn học đều có giáo trình/tài liệu học tập/tài liệu tham khảo/tập bài giảng/tài liệu hướng dẫn... đã in sẵn để cung cấp cho sinh viên. Tùy theo nội dung các môn học, giảng viên xác định phương pháp giảng dạy cho phù hợp

3. Tốt nghiệp/Graduation

Ngoài môn Thực tập tốt nghiệp, sinh viên thực hiện Khóa luận tốt nghiệp hoặc học các môn học tích lũy thay thế Khóa luận khi hội đủ điều kiện tại “Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ” hiện hành của nhà trường và quy định của Khoa.

a) Tốt nghiệp với Khoá luận tốt nghiệp/Graduation with thesis

Sinh viên được đăng ký để thực hiện Khóa luận tốt nghiệp nếu đủ các điều kiện sau:

- Tích lũy 95% số tín chỉ của chương trình đào tạo toàn khóa học;
- Có điểm trung bình chung học tập đạt từ 3,0 trở lên (theo thang điểm 4);
- Điểm chuyên đề thực tập tốt nghiệp từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc từ 3.5 trở lên (theo thang điểm 4) và được sự đồng ý của giảng viên hướng dẫn.

b) Tốt nghiệp với các môn học thay thế Khoá luận tốt nghiệp/Graduation with alternative courses

Sinh viên chọn các môn học trong nhóm tự chọn của chuyên ngành tương ứng để học bổ sung và tích lũy đủ số tín chỉ tương đương với khóa luận tốt nghiệp. ✓

